

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số
trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-BKHĐT ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021 -2025;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về Ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 02/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/BCSD ngày 27/01/2022 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1010/TTr-SKHĐT ngày 23/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân

dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ và các tổ chức CTXH;
- Ban Chỉ đạo CDS, Ban Điều hành CDS;
- Cục Thuế tỉnh, Chi cục hải quan tỉnh;
- Kho bạc, Ngân hàng Nhà nước tỉnh;
- Các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH, VXVN;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, consisting of several fluid, connected strokes that form a stylized, somewhat abstract shape.

Phan Tấn Cảnh

CHƯƠNG TRÌNH

Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh (gọi chung là doanh nghiệp) có nhu cầu chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Trong đó, ưu tiên là doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hộ kinh doanh, doanh nghiệp đăng ký thực hiện chuyển đổi số trước.

- Tùy vào tình hình thực tế và nhu cầu của doanh nghiệp mà mỗi đơn vị được xem xét hỗ trợ có thể lựa chọn một hoặc toàn bộ các gói hỗ trợ chuyển đổi số.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp được hỗ trợ chuyển đổi số

1. Doanh nghiệp được quyền lựa chọn các gói dịch vụ theo nhu cầu sản xuất, kinh doanh của đơn vị, trong đó tập trung chủ yếu vào giai đoạn tiếp cận, mở rộng thị trường, như: Hóa đơn điện tử, chữ ký số, website thương mại điện tử chuyên nghiệp, tổng đài chăm sóc khách hàng trên website, phần mềm quản trị doanh nghiệp và giải pháp gia tăng nhận diện thương hiệu doanh nghiệp, ...

2. Các doanh nghiệp cung cấp nền tảng phục vụ chuyển đổi số có nghĩa vụ triển khai thực hiện đầy đủ các gói dịch vụ đã cam kết và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư định kỳ hàng quý hoặc đột xuất để Sở kịp thời nắm bắt và tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương II

CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ

Điều 3. Các gói dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số

1. Hỗ trợ hóa đơn điện tử

- Mục đích: Thực hiện chuyển đổi số cho doanh nghiệp đáp ứng theo các quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ, theo đó, chậm nhất đến ngày 01/7/2022, tất cả các doanh nghiệp phải chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy.

- Chi phí: Nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm:

+ Gói hỗ trợ thứ 1: Tặng miễn phí 200 hóa đơn sử dụng và hỗ trợ hướng dẫn trong suốt quá trình sử dụng.

+ Gói hỗ trợ thứ 2: Tặng miễn phí 300 hóa đơn điện tử dành cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh lần đầu sử dụng hóa đơn điện tử

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: VNPT Ninh Thuận, Viettel Ninh Thuận, Mobifone Ninh Thuận và Công ty Cổ phần Misa.

Đơn vị phối hợp: Cục Thuế tỉnh, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Sở, ngành, địa phương.

2. Hỗ trợ phần mềm kế toán doanh nghiệp

- Mục đích: Phần mềm kế toán online dành cho doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ. Dữ liệu được xử lý và lưu trữ tập trung, cho phép người quản lý và kế toán luôn nắm bắt được số liệu tổng hợp hoặc chi tiết từ các chi nhánh và cửa hàng, ...

- Chi phí: Nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm:

+ Gói hỗ trợ thứ 1: Miễn phí 01 năm tài chính khi sử dụng nền tảng kế toán dịch vụ.

+ Gói hỗ trợ thứ 2: Giảm giá 30% gói dịch vụ đến 12 tháng; miễn phí sử dụng dịch vụ 6 tháng, miễn phí cài đặt, hướng dẫn sử dụng.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: VNPT Ninh Thuận và Công ty Cổ phần Misa.

Đơn vị phối hợp: Cục Thuế tỉnh, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các Sở, ngành, địa phương.

3. Hỗ trợ chữ ký số

- Mục đích: Chữ ký số là yếu tố đầu tiên, căn bản để thực hiện chuyển đổi số; giúp doanh nghiệp xác thực các nội dung, đảm bảo tính pháp lý trên môi trường điện tử. Việc tăng cường ứng dụng chữ ký số trong doanh nghiệp sẽ thúc đẩy tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Chi phí: Nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm:

+ Gói hỗ trợ thứ 1: Giảm giá 50% gói dịch vụ đến 12 tháng; tặng thêm thời gian sử dụng 12 tháng; tặng phần mềm BHXH và hỗ trợ khai thuế, cài đặt và hướng dẫn sử dụng.

+ Gói hỗ trợ thứ 2: Hướng dẫn hỗ trợ khai thuế, cài đặt và hướng dẫn sử dụng trong suốt quá trình; Gói cước 18 tháng; tặng miễn phí: USB Token và tặng miễn phí: 300 hóa đơn điện tử.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: VNPT Ninh Thuận, Viettel Ninh Thuận, Mobifone Ninh Thuận và Công ty Cổ phần Misa.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Sở, ngành, địa phương.

4. Hỗ trợ xây dựng Website thương mại điện tử chuyên nghiệp

- Mục đích: Giúp doanh nghiệp chuyển đổi số trên kênh thương mại điện tử, một trong những xu hướng quan trọng của nền kinh tế thế giới. Website thương mại điện tử là nền tảng để triển khai áp dụng các giải pháp marketing, mua bán và quản lý toàn diện hiện nay cho doanh nghiệp.

- Chi phí: Nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm:

+ Gói hỗ trợ: Hỗ trợ thiết kế website và duy trì 01 năm.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: VNPT Ninh Thuận.

Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Sở, ngành, địa phương.

5. Văn phòng điện tử

- Mục đích: Hệ thống quản lý văn bản điều hành là hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc điện tử giúp các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp hiện thực hóa các mục tiêu xây dựng một văn phòng điện tử không giấy tờ.

- Chi phí: Nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm:

+ Gói hỗ trợ thứ 1: Miễn phí 03 tháng sử dụng dịch vụ.

+ Gói hỗ trợ thứ 2: Miễn phí sử dụng 06 tháng, giảm giá 30% gói dịch vụ đến 12 tháng.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: VNPT Ninh Thuận, Mobifone Ninh Thuận.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Sở, ngành, địa phương.

6. Hỗ trợ hội nghị truyền hình

- Mục đích: là giải pháp chất lượng hàng đầu giúp thu hẹp khoảng cách vị trí địa lý giữa các đơn vị, doanh nghiệp cho phép nhiều người tham dự tại các địa điểm có thể trao đổi trực tiếp bằng âm thanh, hình ảnh qua màn hình và loa.

- Chi phí: Nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm:

+ Gói hỗ trợ: Miễn phí 03 tháng sử dụng hoặc tặng 06 tháng sử dụng phần mềm khi đăng ký hợp đồng 12 tháng.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: Viettel Ninh Thuận và Mobifone Ninh Thuận.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Sở, ngành, địa phương.

7. Phần mềm quản lý nhà thuốc

- Mục đích: Giúp chủ cửa hàng tối ưu được các hoạt động quản lý với hệ thống tra cứu và báo cáo theo nhiều tiêu chí khác có thể truy cập hệ thống mọi lúc, mọi nơi chỉ cần có kết nối Internet.

- Chi phí: Nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm:

+ Gói hỗ trợ: Miễn phí 6 tháng sử dụng hoặc tặng 06 tháng sử dụng phần mềm khi đăng ký hợp đồng 12 tháng.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: VNPT Ninh Thuận, Viettel Ninh Thuận.

Đơn vị phối hợp: Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Sở, ngành, địa phương.

8. Quản lý Phòng khám và Bác sĩ gia đình

- Mục đích: Hỗ trợ Quản lý quy trình khám chữa bệnh tại phòng khám đối với các phòng khám chữa bệnh trên địa bàn toàn tỉnh.

- Chi phí: Nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm:

+ Gói hỗ trợ: Miễn phí 3 tháng dùng thử; giảm giá 30% trong 12 tháng hoặc tặng 06 tháng sử dụng phần mềm khi đăng ký hợp đồng 12 tháng.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: VNPT Ninh Thuận, Viettel Ninh Thuận.

Đơn vị phối hợp: Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Sở, ngành, địa phương.

9. Nền tảng quản trị và điều hành doanh nghiệp

- Mục đích: Hỗ trợ quản lý toàn bộ các hoạt động của doanh nghiệp.

- Chi phí: Nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm:

+ Gói hỗ trợ: Miễn phí 03 tháng dùng thử để trải nghiệm dịch vụ trước khi ký hợp đồng hoặc giảm giá 30%, hỗ trợ 15 ngày dùng thử, tặng 6 tháng sử dụng khi mua hợp đồng 01 năm.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: VNPT Ninh Thuận, Viettel Ninh Thuận, Công ty Cổ phần Misa và Công ty Cổ phần Base Enterprise.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Sở, ngành, địa phương.

10. Giải pháp xác thực nguồn gốc hàng hóa

- Mục đích: Hỗ trợ doanh nghiệp tự sinh mã tem điện tử và in tem điện tử trên sản phẩm do doanh nghiệp sản xuất và ứng dụng trên điện thoại di động thông minh quét được mã tem trên sản phẩm. Người tiêu dùng khi quét mã có thể thu thập đầy đủ thông tin về món hàng đã mua, truy ngược dòng từ thành phẩm cuối cùng về nơi sản xuất ban đầu, rà soát từng công đoạn trong chế biến và phân phối.

- Chi phí: nguồn kinh phí do các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ chi phí, bao gồm: Tặng 200 tem miễn phí; miễn phí cài đặt, hướng dẫn sử dụng.

Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị thực hiện: VNPT Ninh Thuận và Viettel Ninh Thuận.

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Sở, ngành, địa phương.

Điều 4. Tổ chức đào tạo, tập huấn

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, làm cơ sở phấn đấu đạt mục tiêu 100 doanh nghiệp, hợp tác xã được hỗ trợ chuyển đổi số.

- Các doanh nghiệp cung cấp nền tảng phục vụ chuyển đổi số chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan thực hiện công tác lựa chọn, mời doanh nghiệp đăng ký tham gia tập huấn.

- Hình thức đào tạo, tập huấn: Tập trung hoặc trực tuyến.

- Các doanh nghiệp cung cấp nền tảng phục vụ chuyển đổi số hỗ trợ xây dựng chương trình và nội dung đào tạo theo các gói hỗ trợ, cử báo cáo viên đứng lớp và tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký tham gia các nội dung hỗ trợ chuyển đổi số tại các lớp đào tạo.

Điều 5. Tổ chức truyền thông, tuyên truyền

- Thực hiện truyền thông, tuyên truyền qua nhiều hình thức như: băng rôn, brochure, thư ngỏ đến doanh nghiệp, chạy quảng cáo trên môi trường mạng (trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, Cổng thông tin điện tử của tỉnh) nhằm tăng nhận biết về chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số và tạo sự lan tỏa tham gia trong cộng đồng doanh nghiệp.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh và Truyền hình và Báo Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện tốt các nội dung này.

- Các doanh nghiệp cung cấp nền tảng phục vụ chuyên đổi số hỗ trợ xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp theo các gói hỗ trợ chuyên đổi số cho doanh nghiệp.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHUYÊN ĐỔI SỐ

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chịu trách nhiệm tham mưu chung, là cơ quan đầu mối triển khai thực hiện; cung cấp thông tin doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến các Sở, ngành, địa phương và các doanh nghiệp cung cấp nền tảng phục vụ chuyên đổi số; triển khai thông tin kế hoạch và nội dung hỗ trợ chuyên đổi số đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Định kỳ hàng tháng báo cáo tiến độ, các nội dung thực hiện về Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh.

- Hàng năm chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình và Báo Ninh Thuận và các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức Hội nghị tổng kết về kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm doanh nghiệp cung cấp nền tảng phục vụ chuyên đổi số

- Cam kết cung cấp dịch vụ các gói hỗ trợ có chất lượng và hợp pháp theo quy định; hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả các nội dung hỗ trợ.

- Phối hợp trong công tác đào tạo, tập huấn và truyền thông, tuyên truyền; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các gói hỗ trợ.

- Xây dựng mẫu hợp đồng hỗ trợ gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư góp ý và thống nhất; trong quá trình triển khai thực hiện phải ký kết hợp đồng hỗ trợ với doanh nghiệp rõ ràng, cụ thể.

- Định kỳ hàng tháng báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác

1. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông đại chúng đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách hỗ trợ chuyên đổi số; chuyên đổi số doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; lồng ghép các nội dung vào kế hoạch truyền thông, tuyên truyền đề án chuyên đổi số của tỉnh, góp phần thực hiện có hiệu quả chính sách này.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp thực hiện tuyên truyền bằng rôn, áp phích trên các tuyến đường chính của tỉnh trong thời gian triển khai kế hoạch, đồng thời hỗ trợ tuyên truyền đến các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý

cùng tham gia.

3. Sở Công Thương: Chủ trì, hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử trong và ngoài nước, hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá sản phẩm.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Hỗ trợ các doanh nghiệp chuyển đổi số tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ phù hợp với hoạt động đổi mới, hiện đại hóa công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Y tế: Chủ trì, hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số, chú trọng tới các công nghệ số hiện đại, thay đổi hoạt động y tế, từ quản trị, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

6. Sở Tài chính: Chủ trì thẩm định, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chương trình (nếu có) phù hợp theo quy định hiện hành.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Ninh Thuận: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền về nội dung Chương trình này.

8. Cục Thuế tỉnh: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tuyên truyền, mời các doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số, nhất là trong lĩnh vực hóa đơn điện tử.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Phối hợp vận động, các danh sách doanh nghiệp trên địa bàn tham gia thực hiện chuyển đổi số gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư; định kỳ hàng tuần thực hiện tuyên truyền chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh huyện, xã.

10. Các Hiệp hội Doanh nghiệp: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức các chương trình, sự kiện nhằm tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý sản xuất và kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh phong trào chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp của tỉnh.

Điều 9. Quyền lợi và trách nhiệm đối với doanh nghiệp được hỗ trợ

- Khi đăng ký tham gia thực hiện chuyển đổi số sẽ được miễn phí đào tạo, tập huấn, chuyển giao và hướng dẫn sử dụng các công nghệ số.

- Có quyền lựa chọn một trong các gói hỗ trợ phù hợp với thực tế doanh nghiệp để tham gia. Các gói hỗ trợ không có giá trị quy đổi thành tiền mặt.

- Doanh nghiệp khi tham gia phải hoàn thành nội dung hỗ trợ đã đăng ký, tránh gây lãng phí nguồn lực. Ký hợp đồng với các đơn vị tài trợ theo nội dung của các gói hỗ trợ; kết thúc hợp đồng, doanh nghiệp không bị ràng buộc tiếp tục sử dụng các gói hỗ trợ.

Điều 10. Kinh phí thực hiện

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác tuyên truyền sẽ được lồng ghép với các Chương trình, dự án của các Sở, ngành đã được bố trí trong dự toán giao hàng năm.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ các gói dịch vụ từ chương trình được các doanh nghiệp cung cấp nền tảng phục vụ chuyển đổi số theo chương trình được duyệt.

Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi về Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 hoặc phát sinh vướng mắc, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, theo nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số của doanh nghiệp và theo quy định của pháp luật./.